TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22-7-2022
"*V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đồng.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Xuyến và ông Thái Quang Định
- Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 01-3-2022 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐST - HNGĐ ngày 17-6-2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/QĐST - HNGĐ ngày 07-07-2022, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hoàng Y, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 2, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn: Anh Vũ Tài T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 2, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12-11-2021 và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn, chị Phạm Thị Hoàng Y đều trình bày:

Tôi (Phạm Thị Hoàng Y) kết hôn tự nguyện với anh Vũ Tài T vào năm 2006 và có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố U. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại tổ 2, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Anh L sống không tôn trọng vợ con. Mọi quyết định về kinh tế trong gia đình không bàn bạc với vợ mà chỉ bàn bạc với mẹ chồng và các chị bên chồng. Tôi và anh L còn bất đồng quan điểm trong việc nuôi dậy con chung

nên thường xuyên xảy ra cãi nhau. Ngày 12/12/2021, do không chịu được áp lực khi sống với anh L tôi đã đưa 03 con về nhà ngoại sống ly thân với anh L. Trong quá trình sống ly thân, chúng tôi sống mỗi người một nơi không còn tình cảm. Các con tôi thường xuyên về chơi với bố thì anh L toàn dùng những lời nói xúc phạm bên ngoại để nói với các con tôi khiến cho mâu thuẫn của chúng tôi ngày càng căng thẳng hơn. Nay, mâu thuẫn giữa tôi và anh L đã quá trầm trọng không thể khắc phục, tôi đề nghị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là Vũ Thị Trà G, sinh ngày 03-7-2007; Vũ Bảo N, sinh ngày 19-10-2012 và Vũ Như Q, sinh ngày 27-9-2017. Quan điểm của tôi khi ly hôn, tôi có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả 03 con chung. Tôi không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Chúng tôi không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc ngày 02-6-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị đơn anh Vũ Tài T trình bày:

Tôi (Vũ Tài T) kết hôn với chị Yến năm 2006. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại tổ 2, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do từ khi tôi bị liệt má phải thường xuyên phải vật lý trị liệu thì chị Y không quan tâm đến chồng, không chia sẻ động viên tôi. Từ đầu năm 2021, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình và trong cách nuôi dạy con. Tôi có khuyên bảo chị Y nhiều lần để vợ chồng khắc phục mâu thuẫn nhưng chị Y không hợp tác. Từ cuối năm 2021 chị Y tự ý đưa 03 con của chúng tôi về ngoại. Trong quá trình sống ly thân chị Y không quan tâm đến chồng, mỗi người một nơi, không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay, chị Y gửi đơn ly hôn thì quan điểm của tôi là không đồng ý ly hôn vì các con tôi còn bé. Tôi mong muốn vợ chồng khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng cùng nuôi dậy con chung.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là Vũ Thị Trà G, sinh ngày 03-7-2007; Vũ Bảo N, sinh ngày 19-10-2012 và Vũ Như Q, sinh ngày 27-9-2017. Khi sống ly thân các con chung ở với mẹ. Nếu bắt buộc ly hôn, chị Y cố tình bỏ tôi thì về phần con chung chị Y đưa 03 con đi và nuôi dưỡng thì phải có trách nhiệm với các con, tôi không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu giải quyết.

Về vay nợ chung: Không có.

Tại biên bản xác minh ngày 05-5-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh - ông Lê Công V - Trưởng khu P, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh cung cấp sự việc: Chị Phạm Thị Hoàng Y và anh Vũ Tài T là công dân cư trú tại tổ 2, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình vợ chồng chung sống đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo ông V được biết do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay. Quá trình sống ly thân, chị Y đưa 03 con về bên ngoại chung sống. Nay, chị Y đề nghị ly hôn ông V đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại các biên bản lấy lời khai của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí đối với cháu Vũ Trị Trà G, sinh ngày 03-7-2007; Vũ Bảo N, sinh ngày 19-10-2012: Nếu chị Y và anh L ly hôn thì nguyện vọng của cháu G, cháu N là được ở với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

*Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX và thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án:

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng việc thụ lý vụ án về trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Việc xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn giải quyết, quyết định đưa vụ án ra xét xử... Hoạt động giải quyết của Thẩm phán đảm bảo đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên toà: HĐXX, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của BLLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong qua trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo Điều 70, 71 BLTTDS; bị đơn không thực hiện đúng quy định theo Điều 70, 72 BLTTDS.

* Ý kiến về việc giải quyết vụ án: đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Yến theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

Về con chung: Đề nghị HĐXX chấp nhận giao ba cháu Vũ Thị Trà G (sinh năm 2007); Vũ Bảo N (sinh năm 2012) và Vũ Như Q (sinh năm 2017) cho chị Y nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị Hoàng Y khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Vũ Tài T và cung cấp các tài liệu làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án theo quy định. Bị đơn anh Vũ Tài T có địa chỉ nơi cư trú tại tổ 2, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Hoàng Y và anh Vũ Tài T từ năm 2006 cho đến nay là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. HĐXX xét thấy để cuộc sống vợ chồng hôn nhân tồn tại, mục đích hôn nhân đạt được thì phải xuất phát từ ý chí, nguyện vọng của hai bên vợ chồng, phải thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Tuy nhiên, chị Y và anh L phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày, trong cách nuôi dậy con chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay. Trong quá trình sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau, anh L mặc dù không muốn ly hôn nhưng không có biện pháp để hàn gắn hạnh phúc của vợ chồng. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh L đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng: Chị Y và anh L có 03 con chung là Vũ Thị Trà G, sinh ngày 03-7-2007; Vũ Bảo N, sinh ngày 19-10-2012 và Vũ Như Q, sinh ngày 27-9-2017. Xét nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Y thì thấy kể từ khi sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay các con chung của chị Y và anh L đều ở với chị Y. Con chung của chị Y và anh L (cháu T, cháu N) đều có nguyện vọng ở với mẹ.

Như vậy, nguyện vọng nuôi cả 03 con của chị Yến phù hợp với nguyện vọng của các con chung và anh L cũng đồng ý với quan điểm về con chung của chị Y nếu bắt buộc phải ly hôn. Nên Hội đồng xét xử xem xét giao con chung Vũ Thị Trà G, sinh ngày 03-7-2007; Vũ Bảo N, sinh ngày 19-10-2012 và Vũ Như Q, sinh ngày 27-9-2017 cho chị Phạm Thị Hoàng Y tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung và khoản vay nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Y phải chịu án phí dân sự tranh chấp hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Hoàng Y về việc xin ly hôn anh Vũ Tài T.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hoàng Y được ly hôn anh Vũ Tài T.

2. Về con chung: Giao con chung Vũ Thị Trà G, sinh ngày 03-7-2007; Vũ Bảo N, sinh ngày 19-10-2012 và Vũ Như Q, sinh ngày 27-9-2017 cho chị Phạm Thị Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Tài T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau ly hôn, đương sự không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Đồng thời, đương sự không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Hoàng Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Y đã nộp là 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006775 ngày 01-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Chị Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn chị Phạm Thị Hoàng Y, bị đơn anh Vũ Tài T, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Uông Bí;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Uông Bí;
- UBND phường P, TP. Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (Nơi ĐKKH).
- Các đương sự;
- Niêm yết tại trụ sở cơ quan Tòa án; nơi cư trú (trường hợp cần niêm yết theo quy định).
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đồng